

Bản án số: 26/2022/HS-ST  
Ngày : 26-12-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG HINH, TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Châu Kha;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phạm Xuân Lai và ông Nay Y Tôn.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Võ Kim Vinh – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân (TAND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Sơn Hải – Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 26 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2022/HS-ST ngày 15 tháng 11 năm 2022; quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 12 năm 2022 của TAND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đối với bị cáo:

**Y T1**, sinh ngày 02-02-2000 tại: Phú Yên; Nơi cư trú: Buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Ê đê; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Niê Y L (Ma V), sinh năm 1978 và bà Ksor Hờ N, sinh năm 1980; vợ, con: Không; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

**\* Người bào chữa cho bị cáo:** Ông Nguyễn Thanh M – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**\* Bị hại:** Chị Kpã Hờ H1, sinh năm 1990, nơi cư trú: Buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

**\* Người làm chứng:**

- Anh Lê Ô Y H2 (chồng bị hại), sinh năm 1993, nơi cư trú: Buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Anh Kpã Y T2 (Ma Thuận), sinh năm 1979, nơi cư trú: Buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

- Chị Ksor Hờ N (Mí V) (mẹ bị cáo), sinh năm 1980, nơi cư trú: Buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, diễn biến tại phiên tòa và nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Với mục đích đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, khoảng 23 giờ ngày 13-7-2022, Y T1 đến nhà Hờ H1 ở Buôn Mả Vôi thấy gia đình nhà chị Hoài không đóng cửa, Y T1 lén lút vào nhà thấy chị Hoài đang nằm ngủ trên đầu có một điện thoại hiệu OPP0 RENO 4 màu tím, Y T1 lấy trộm điện thoại định tẩu thoát thì vô tình va vào cánh cửa làm chị Hoài tỉnh giấc, chị Hoài thấy Y T1 liềm la lớn, Y T1 bỏ chạy vào đám mía vôi vãi tháo sim, tháo ốp điện thoại vứt vào đám mía, rồi cầm điện thoại về giấu tại góc mít cạnh nhà, chị Hoài phát hiện mất điện thoại đến báo cáo Công an. Sáng ngày 14-7-2022, biết không thể che giấu hành vi trộm cắp, Y T1 nói với mẹ đẻ (Hờ N) biết việc Y T1 trộm cắp điện thoại của chị Hoài, đồng thời Y T1 đưa điện thoại cho mẹ đẻ đến nhà trả lại điện thoại cho chị Hoài.

Tại bản định giá tài sản số 25/KL-HĐĐG ngày 15-8-2022 và kết luận định giá tài sản số 28/KL-HĐĐG ngày 28-9-2022 của Hội đồng định giá tài sản huyện Sông Hinh kết luận: 01 điện thoại OPP0 RENO 4 màu tím, thẻ sim và ốp lưng trị giá tổng cộng 3.220.000 đồng (ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

\*Vật chứng vụ án: Đã thu giữ 01 điện thoại OPP0 RENO 4 màu tím, đã trả lại bị hại.

\*Về trách nhiệm dân sự: Không có yêu cầu bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 14-11-2022 của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Y T1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

#### **Tại phiên tòa:**

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã khai tại Cơ quan điều tra và theo nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, do lười lao động muốn có tiền tiêu xài cá nhân và lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu nên đã lén lút trộm cắp tài sản, đã biết sai nhờ Tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

\**Bị hại trình bày:* Chị Hoài bị mất một điện thoại di động đúng như nội dung Cáo trạng nêu, đã nhận lại tài sản bị mất, không có yêu cầu bồi thường gì, nhờ tòa xem xét giảm nhẹ hình phạt.

\**Những người làm chứng trình bày:*

- Anh Lê Ô Y H2 (chồng bị hại): Tối đó gia đình đang ngủ thì phát hiện Y T1 đột nhập lấy trộm điện thoại của vợ (Hờ H1) đề nghị HĐXX xử theo pháp luật.

- Anh Kpă Y T2 (Ma Thuận): Là công an viên, đang trực tại Công an xã thì nhận tin báo và là người trực tiếp làm việc với Y T1 về hành vi trộm cắp điện thoại. Tại thời điểm trộm cắp, Y T1 cũng là người đang bị điều tra về hành vi trộm cắp tiền vào ngày 29-5-2022 tại thôn Suối Cau, xã Sơn Hà, huyện Sơn

Hòa, trước đó khoảng năm 2013 còn có hành vi đốt xe mô tô của gia đình, gia đình báo cáo công an giải quyết, lần này chỉ bị kiểm điểm nhắc nhở.

- Chị Ksor Hờ N (Mí V); Biết con là Y T1 trộm cắp và được Y T1 đưa điện thoại để trả lại cho Hờ H1.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả do bị cáo gây ra, tình tiết định khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt: Y T1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án. Về trách nhiệm dân sự: Đã trả lại tài sản và tại tòa bị hại không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị HĐXX không xét. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

\* Ông Nguyễn Thanh M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Phú Yên bào chữa cho bị cáo tranh luận: Thống nhất về tội danh như Cáo trạng Viên kiểm sát truy tố, mặc dù trước khi phạm tội lần này bị cáo đã trộm cắp số tiền 6.700.000 đồng chưa xét xử, nhưng cần xem xét cho bị cáo hoàn cảnh gia đình khó khăn, thuộc gia đình hộ cận nghèo, tự nguyện trả lại điện thoại. Nhờ HĐXX xem xét.

Bị cáo thống nhất lời bào chữa của người bào chữa, không tranh luận gì thêm.

Kiểm sát viên tranh luận, giữ nguyên quan điểm đã truy tố và mức hình phạt đề nghị HĐXX xem xét đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

#### **[1] Về tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Hinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Hinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu, chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Trong quá trình điều tra, truy tố, bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

#### **[2] Về tội danh:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với

các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 23h ngày 13-7-2022, tại nhà chị Hồ H1 thuộc buôn Mả Vôi, xã Đức Bình Tây, huyện Sông Hinh, sau khi nảy sinh ý định trộm cắp Y T1 vào nhà chị Hoài trộm 01 điện thoại di động và ốp lưng điện thoại, giá trị tài sản tổng cộng 3.220.000 đồng (ba triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng).

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS. Do đó, Cáo trạng của VKSND huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

**[3] Tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:**

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ cần phải xử lý tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra.

**[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội, bị cáo thật thà khai báo, tự nguyện trả lại tài sản, gây thiệt không lớn, gia đình thuộc diện hộ cận nghèo, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

**[5] Về hình phạt:**

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực điều khiển hành vi, nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà đã vào nhà của chị Hoài trộm cắp điện thoại, tháo sim và tháo ốp lưng vứt đi nhằm làm thay đổi hình thức và làm mất liên lạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân, gây mất an ninh trật tự xã hội tại địa phương.

Tuy tài sản bị cáo chiếm đoạt không lớn (3.220.000 đồng) nhưng trước khi phạm tội, ngày 16-6-2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Sơn Hòa, tỉnh Phú Yên đã khởi tố vụ án hình sự về hành vi Trộm cắp tài sản (trộm 6.700.000 đồng) xảy ra ngày 29-5-2022 tại thôn Suối Cau, xã Sơn Hà, huyện Sơn Hòa, vụ án đang trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, do vậy bị cáo không phải phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Mặc dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nhưng theo trình bày tại phiên tòa cho thấy, bị cáo đã có lần đốt xe mô tô của gia đình, chị Mí V (mẹ của bị cáo) cũng xác nhận việc này, lần này công an xã không xử lý mà chỉ nhắc nhở để bị cáo sửa chữa nhưng nay lại tiếp tục phạm tội trong thời gian đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản (tiền) đã truy tố, chuẩn bị xét xử. Chứng tỏ bị cáo không phải lần đầu phạm tội, nên chấp nhận mức án mà kiểm sát viên đề nghị tại tòa, phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng chống tội phạm nói chung.

**[6] Về trách nhiệm dân sự:** Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên HĐXX không xét.

**[7] Về xử lý vật chứng:** Không.

**[8] Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Y T1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

**1. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo **Y T1 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** Không.

**3. Về xử lý vật chứng:** Không.

**4. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Y T1 phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H.Sông Hinh;
- Công an H.Sông Hinh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Thi hành án Dân sự huyện Sông Hinh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Châu Kha**